

Số:10/QĐ-UBND

Thượng Long, ngày 09 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính
phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn
2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2022 của
UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2023;*

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

*Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của
UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025,
định hướng đến năm 2030 của xã Thượng Long;*

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng-Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của xã Thượng Long.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng – Thống kê xã, các ngành, các cán bộ, công chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT và PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Khánh

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2023 của xã Thượng Long

(Ban hành kèm theo Quyết định số:10 /QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND xã)

Nhằm tiếp tục triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 24/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2023; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của xã Thượng Long, UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU.

1. Mục tiêu:

- Đẩy mạnh công tác CCHC để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả, gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2023 của UBND xã, để chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

2. Yêu cầu:

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền điện tử, chính quyền số, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Các nội dung CCHC phải có tính đột phá, tập trung vào các mục tiêu chiến lược, cấp thiết, được tiến hành đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2023.

- Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản

trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước.

- Chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại cơ quan.

II. NHIỆM VỤ CẢI HÀNH CHÍNH CHÍNH.

1. Cải cách thể chế.

a) Chỉ tiêu:

Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL và các văn bản liên quan; quy định rõ trách nhiệm của các ngành, tổ chức trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả phối hợp trong quá trình xây dựng văn bản QPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những văn bản QPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật.

- Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý đề đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân,... chú trọng hoàn thiện pháp luật về tổ chức, bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2023 tại UBND xã. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC).

a) Chỉ tiêu:

- Tối thiểu 90% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã và quyết định công bố TTHC được giao

quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương (trong trường hợp được Luật giao) được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được cơ quan hành chính nhà nước cung cấp và tích hợp công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 45% trên tổng số hồ sơ TTHC mức độ 3 và 4.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tặc trách, những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư, bảo hiểm, thuế, công an... và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất. Tổ chức triển khai có kết quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của đơn vị, địa phương; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tăng cường công khai, minh bạch TTHC và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC góp phần xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Quy định Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa xã; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CCHC, làm việc tại Bộ phận một cửa, nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước.

a) Chỉ tiêu:

- Rà soát, sắp xếp các công chức chuyên môn thuộc UBND xã theo quy định khung của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả; sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính theo tinh thần tinh gọn, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả; sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính theo tinh thần “Bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; gắn đổi mới tổ chức bộ máy với đổi mới phương thức lãnh đạo,

ting giản biên chế và cải cách chế độ tiền lương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; thu hút người có đức, có tài; bố trí đủ nguồn lực cần thiết và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những người chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp”.

- Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một tổ chức, cá nhân thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần giảm thiểu tối đa các tổ chức liên ngành trên địa bàn.

4. Cải cách chế độ công vụ.

a) Chỉ tiêu:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

5. Cải cách tài chính công.

a) Chỉ tiêu:

Thực hiện đầy đủ công tác quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, địa phương.

- Triển khai và thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các

Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

a) Chỉ tiêu:

- 100% tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.

- 100% tỷ lệ Cổng thông tin điện tử xã tuân thủ các quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP.

- 90% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) xử lý bằng hồ sơ điện tử.

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 95% tỷ lệ hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng.

- 95% tỷ lệ báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống phần mềm dùng chung tích hợp từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- 100% số lượng người dân và doanh nghiệp tham gia hệ thống thông tin Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.

- 100% tỷ lệ phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử.

- 100% hệ thống thông tin triển khai mức bảo vệ 4 lớp.

b) Nhiệm vụ:

- Ban hành các chủ trương, định hướng của huyện, của xã về chuyên đổi số, Chính quyền số.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp.

- Nâng cấp Cổng dịch vụ công theo hướng chuẩn hóa theo các quy định mới của quốc gia; tối ưu hiệu năng; tối ưu giao diện và quy trình điện tử; số hóa dữ liệu theo hướng chuẩn hóa lưu trữ điện tử và hồ sơ điện tử; đáp ứng mô hình thí điểm mọi lúc mọi nơi không phân biệt khoảng cách địa lý.

- Chuẩn hóa nền tảng tích hợp các dịch vụ khác vào Cổng dịch vụ công thống nhất tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức; đặc biệt là tích hợp trí tuệ nhân tạo vào hệ thống nhằm tối ưu hóa quá trình xử lý, quản lý, giám sát hiệu quả chất lượng dịch vụ công; xây dựng mô hình các trung tâm tiếp nhận dịch vụ công không phân biệt khoảng cách địa lý.

- Nâng cấp hạ tầng dùng chung: Nâng cấp theo công nghệ mới; đảm bảo tiêu chuẩn quốc gia về trung tâm dữ liệu; triển khai hệ thống điện toán đám mây trong cơ quan nhà nước; đảm bảo đủ năng lực vận hành các hệ thống thông tin quan trọng của chính quyền điện tử và dịch vụ đô thị thông minh; đảm bảo đủ năng lực lưu trữ và phát triển dữ liệu số.

- Hệ thống giải pháp Dữ liệu lớn (Big Data) phục vụ cho việc thu thập, tổng hợp, phân tích và hỗ trợ công cụ dự báo quản lý trên nền tảng dữ liệu lớn; đủ năng lực triển khai có toàn bộ dữ liệu toàn tỉnh và các dữ liệu thu thập, liên kết.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin: Cổng Dịch vụ công tỉnh Thừa Thiên Huế; Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, của huyện, của xã và các sở, ngành.

- Đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và đảm bảo nguồn nhân lực thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin theo Khung chương trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Tiếp tục tham gia tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức trong chuyển đổi số.

- Tham gia tập huấn nâng cao kiến thức về nhận thức chuyển đổi số cho cán bộ lãnh đạo.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình cải cách hành chính gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong các lĩnh vực. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trước hết là các lĩnh vực liên quan tới phục vụ nhân dân.

- Thực hiện việc xây dựng và áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 12/3/2015 của UBND tỉnh quy định việc xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng phù hợp TCVN ISO 9001:2015. Triển khai hệ thống ISO điện tử (ISO online) theo hướng dẫn của tỉnh. Thực hiện đánh giá nội bộ và xem xét của lãnh đạo tối thiểu một năm một lần để đảm bảo Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, quy định của pháp luật và thực tế của cơ quan.

- Thường xuyên cập nhật các thay đổi của văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động xử lý công việc vào Hệ thống quản lý chất lượng để áp dụng trong thời gian chậm nhất là 01 tháng kể từ khi văn bản quy phạm pháp

luật có hiệu lực thi hành. Thực hiện công bố lại khi có sự điều chỉnh, mở rộng, thu hẹp phạm vi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành.

a) Chỉ tiêu:

- 100% nhiệm vụ tuyên truyền cải cách hành chính được triển khai đầy đủ theo kế hoạch. Tin bài trên Trang thông tin điện tử xã tăng 10% so với năm 2022.
- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 50% công chức chuyên môn.

b) Nhiệm vụ:

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã. Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC; chất lượng hoạt động tại cơ quan.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức về CCHC trong cơ quan mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Căn cứ các định hướng về công tác CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 của xã, kế hoạch CCHC năm 2023 này và tình hình thực tiễn của các ngành, tổ chức để tổ chức triển khai, thực hiện.

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt về trách nhiệm của CBCC về các nội dung CCHC của xã.

2. Duy trì, đảm bảo kinh phí hàng năm để phục vụ cho công tác CCHC.

3. Giao công chức Văn phòng – Thống kê xã: Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện).

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2023 của UBND xã)

STT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Kinh phí triển khai (triệu đồng)
I. CẢI CÁCH THỂ CHẾ								
01	Hoàn thiện hệ thống pháp luật của HĐND và UBND	Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của HĐND và UBND	Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, quyết định	Tờ trình, dự thảo Đề cương Nghị quyết, Quyết định	UBND xã	Công chức Văn phòng – Thống kê xã; Công chức Tư pháp xã	Năm 2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Soạn thảo, lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết, Quyết định	Công văn	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	UBND xã	Năm 2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Thẩm định dự thảo văn bản	Báo cáo thẩm định văn bản	Công chức Tư pháp-Hộ tịch xã	UBND xã	Năm 2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Ban hành văn bản QPPL	Nghị quyết, Quyết định	Cơ quan soạn thảo văn bản QPPL	Công chức VP-TK xã; Công chức Tư pháp-Hộ tịch xã	Năm 2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
		Kiểm tra văn bản QPPL	Xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa	Kế hoạch	Công chức Tư pháp-Hộ tịch xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý I/2023	5.000.000 đồng

			bản xã					
			Báo cáo về kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2023	Báo cáo	Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý IV/2023	
			Xử lý các văn bản QPPL trái với quy định của pháp luật (nếu có)	Quyết định	Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã xã	Các ngành, công chức liên quan	Thường xuyên	
		Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành	Xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 trên địa bàn xã	Kế hoạch	Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý I/2023	
			Báo cáo về kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023	Báo cáo	Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý IV/2023	
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND xã ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã	Các ngành, công chức liên quan	Thường xuyên	
02	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật		Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành	Xây dựng và ban hành kế hoạch theo dõi tình hình	Kế hoạch	Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý I/2023

		pháp luật; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật	thi hành pháp luật năm 2023		xã			
		Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Việc thu thập và xử lý thông tin theo tình hình thi hành pháp luật	Công văn	Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý III, IV/2023	
		Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật /Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật năm 2023	UBND xã: đối với xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật; Công chức Tu pháp- Hộ tịch xã: đối với báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Các ngành, công chức liên quan	Quý IV/2023	
II. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH								
01	Cải cách quyết liệt, hiệu quả giải quyết TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, TTHC nội	Kiểm soát chặt chẽ về việc ban hành các quy định TTHC liên quan đến người dân,	Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023	Kế hoạch	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý I/2023	5.000.000 đồng

	bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước, cải thiện nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch	doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện						
		Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo để bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức	Xây dựng và ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2023	Kế hoạch	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý I/2023	
			Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền	Báo cáo	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Thường xuyên	
Đơn đốc thực hiện công tác kiểm soát TTHC và rà soát TTHC	Công văn	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Thường xuyên				
III. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC								
01	Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước	Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ của từng cơ quan, tránh tình trạng	Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của CT, PCT và các chuyên môn.	Quyết định	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Năm 2023	

		chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ						
02	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2025	Thực hiện thường xuyên việc đánh giá mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp tại địa phương	Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Kế hoạch, Báo cáo	Công chức VP-TK xã	Bưu điện xã	Năm 2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
IV. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ								
01	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm	Xây dựng, ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023	Kế hoạch	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan		Theo dự toán ngân sách hàng năm
02	Đến năm 2025, xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao	Triển khai việc xây dựng vị trí việc làm, khung năng lực của từng vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị sau khi sắp xếp, kiện toàn bộ máy	Công văn và các văn bản liên quan (theo hướng dẫn của Phòng Nội vụ)	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Năm 2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm

		chất lượng, hợp lý về cơ cấu						
V. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG								
01	Nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại cơ quan, đơn vị	Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước; triển khai Nghị định số 60/2021/NĐ-CP đối với đơn vị sự nghiệp công lập	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Kế hoạch	Công chức Tài chính – Kế toán xã	Các ngành, công chức liên quan	Năm 2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
VI. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ								
01	Kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng và áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO	Thực hiện đánh giá nội bộ và xem xét của lãnh đạo tối thiểu một năm một lần để đảm	Kế hoạch duy trì cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015	Kế hoạch	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý II/2023	5.000.000 đồng

	9001:2015	bảo Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, quy định của pháp luật và thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định thành lập đoàn đánh giá nội bộ ISO	Quyết định	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý II/2023	
VII. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH								
01	UBND xã xây dựng kế hoạch CCHC hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị	Tổ chức triển khai kịp thời các chương trình, kế hoạch CCHC của cơ quan hành chính nhà nước các cấp	Xây dựng Quyết định ban hành kế hoạch CCHC năm 2023	Quyết định hoặc Kế hoạch	Công chức VP-TK xã	UBND xã	UBND xã ban hành trước ngày 12/01/2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
02	Hàng năm, thực hiện kiểm tra công tác CCHC ít nhất 35% các công chức chuyên môn	Tăng cường và thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế	Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC, năm 2023 trên địa bàn xã	Kế hoạch	Công chức VP-TK xã	UBND xã	Quý I/2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm

03	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để mọi cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung CCHC của Đảng, Nhà nước	Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2023 của xã	Kế hoạch	Công chức VHTT xã	Các ngành, công chức liên quan	Quý I/2023	Theo dự toán ngân sách hàng năm
			Báo cáo kết quả tuyên truyền trong năm 2023	Báo cáo	Công chức VHTT xã	UBND xã	Định kỳ theo quy định	
			Đăng tải tin, bài tuyên truyền công tác CCHC trên Trang thông tin điện tử cấp xã	Tin, bài	Công chức VP-TK xã	Các ngành, công chức liên quan	Thường xuyên trong năm	
			Tuyên truyền cổ động trực quan	Pano	Công chức VHTT xã	UBND xã	Tháng 4, 7/2023	1.200.000 đồng
			Cờ thả tuyên truyền	Cờ	Công chức VHTT xã		Tháng 3, 12/2023	2.000.000 đồng
04	Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định chỉ số CCHC hàng năm của cơ quan hành chính theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá	Triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của UBND xã	Tổ chức thẩm định, công bố kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC năm 2023 của các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND xã	Báo cáo	Công chức VP-TK xã	UBND xã	Quý IV/2023	